

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 10/2019/HNGĐ - ST

Ngày 19 - 7 - 2019

V/v "Tranh chấp ly hôn".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Minh

2. Ông Lưu Huy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 19/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 158/2019/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXX ngày 24/6/2019 và thông báo thay đổi lịch xét xử ngày 10/7/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1966

Trú tại: Tổ 09, khu phố PhA, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1973

Hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng: Tổ 09, khu phố PhA, phường AL, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

NHẬN THẤY:

Theo đơn xin ly hôn cùng các tài liệu chứng cứ và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm của nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Th quen biết nhau và tự nguyện sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn năm 1991 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Lợi Hưng, huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé nay là huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Anh, chị kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn anh T và chị Th sống với nhau tại xã Lợi Hưng, huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé nay là huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đến năm 1999 chuyển đến thị trấn An Lộc nay là tổ 09, khu phố Phú An, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước sống với nhau cho đến ngày chị Th bỏ nhà ra đi từ năm 2013.

Nguyên nhân xin ly hôn do chị Bùi Thị Th bỏ nhà ra đi từ 2013 đến nay không có tin tức, chị Th bỏ đi khỏi địa phương không rõ đi đâu, còn sống hay đã chết anh T không biết mặc dù đã dùng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Ngày 05/4/2016 Tòa án nhân dân thị xã Bình Long đã tuyên bố chị Bùi Thị Th là mất tích. Nay anh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với chị Bùi Thị Th để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Th có 03 con chung tên Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh năm 1992, Nguyễn Thị Minh Tr, sinh năm 1993 và Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997 các con đã trưởng thành và có cuộc sống tự lập.

Về tài sản chung và công nợ: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Bùi Thị Th: Theo Quyết định số 01/2016/QĐST - VDS ngày 05/4/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long tuyên bố chị Bùi Thị Th mất tích.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân thị xã Bình Long thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, đúng thành phần Hội đồng xét xử, quy định của pháp luật về xét xử sơ thẩm vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn T ly hôn với chị Bùi Thị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn T yêu cầu ly hôn với bị đơn chị Bùi Thị Th. Chị Bùi Thị Th có địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng tại tổ 9, khu phố Phú An, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

[2] *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Th quen biết nhau và tự nguyện sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn năm 1991 tại UBND xã Lợi Hưng, huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé. Sau khi kết hôn anh, chị sống với nhau tại xã Lợi Hưng huyện Bình Long đến năm 1999 chuyển đến thị trấn An Lộc nay là tổ 9, khu phố Phú An, phường An Lộc, thị xã Bình Long. Nguyên nhân xin ly hôn do chị Th bỏ nhà ra đi từ 2013 đến nay không có tin tức, không rõ đi đâu, còn sống hay đã chết mặc dù anh T đã dùng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Hội đồng xét xử xét thấy anh T và chị Th kết hôn với nhau mục đích để xây dựng cuộc sống gia đình nhưng trong thời gian chung sống đến năm 2013 chị Th bỏ nhà ra đi không biết tin tức và theo Quyết định số 01/2019/QĐST - VDS ngày 05/4/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tuyên bố chị Bùi Thị Th đã mất tích. Dẫn đến cuộc sống gia đình không được trọn vẹn, mất

hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, nay anh T có nguyện vọng xin chấm dứt quan hệ hôn nhân với chị Th để tạo lập cuộc sống mới là phù hợp theo quy định tại các Điều 51, 53 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, được Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Nguyễn Văn T ly hôn với chị Bùi Thị Th.

[3] Về con chung: Các con đã trưởng thành và có cuộc sống tự lập nên không đặt ra.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, Điều 53, Điều 56 và Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình; Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T ly hôn với chị Bùi Thị Th.
2. Về con chung: Các con đã trưởng thành và có cuộc sống tự lập nên không đặt ra.

3. Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004529 ngày 11/6/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TANDT Bình Phước;
- VKSNDTX Bình Long;
- Các đương sự;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Tùng